TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày 23-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hồng Diện

Bà: Lý Thị Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Phương Q, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1968 tại thành phố G, tỉnh G. Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Q, tỉnh G; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lý Thiếu K (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1925; có vợ là Mai Thị D, sinh năm 1987, có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 21-9-2017 bị Hạt kiểm lâm huyện Q, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật; nhân thân: Ngày 16-11-2001 bị Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã được xóa án); bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02-02-2018, có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Gia V, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Q, tỉnh G. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

+ Bà Mai Thị D, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện Q, tỉnh G. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2017, Lý Phương Q, sinh năm 1968, cư trú tại thôn T, xã X, huyện Q, tỉnh G đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phạm Gia V, sinh năm 1985, cư trú tại thôn T, xã N, huyện Q, tỉnh G, qua điện thoại V nói với Q "Sáng mai anh có đi ra ngoài xã N không?", Q trả lời "có, sáng mai anh đi chở cho khách 01 chuyến cát ngoài đó vào", V nói "thế thì anh chở cho em một ít gỗ về nhà nhé?" Q đồng ý và thỏa thuận với V gía tiền cước vận chuyển là 1.000.000 đồng, Q biết số gỗ trên không có giấy tờ hợp pháp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Q đang nằm ngủ trong nhà thì nghe thấy tiếng chó sủa, Q dậy mở cửa đi ra ngoài xem có ai không thì thấy V đứng bên ngoài, V nói với Q "anh ơi em bốc gỗ lên xe anh nhé?", Q đồng ý cho V bốc 42 thanh gỗ Lõi Thọ thuộc nhóm V lên xe ô tô BKS: 23C-021.14 đang đỗ ở bãi đất trống gần nhà Q, sau đó có 03 người chở gỗ đến cho V (do trời tối nên V không biết 03 người chở gỗ đến cho V là ai và số điện thoại của người liên lạc bán gỗ cho V là ai V không nhớ), khi V bốc gỗ lên xe thì Q vào nhà ngủ tiếp, bốc gỗ xong V trả 7.000.000 đồng tiền mua gỗ đưa cho 01 trong 03 người đàn ông nói trên. Đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 18 tháng 12 năm 2017, sau khi bốc xong gỗ V gọi cửa hỏi Q "anh có đi luôn không, em bốc gỗ lên xe xong rồi", Q trả lời "ừ thế thì anh đi luôn", Q dậy và đi ra xe ô tô của Q, ra xe Q không thấy V nên đã gọi điện cho V hỏi V xem V đi cùng không nhưng V Không nghe máy, sau đó một mình Q trực tiếp lái xe ô tô BKS: 23C-021.14 vận chuyển 0,794m^3 gỗ không có giấy tờ hợp pháp, đến 04 giờ 20 phút ngày 18-12-2017 khi đi đến khu vực cách ngã ba đường H rẽ đi xã X khoảng 2 km thì bị tổ công tác Công an huyện Q kiểm tra hành chính phát hiện tạm giữ xe và toàn bộ số gỗ trên thùng xe để điều tra làm rõ. Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lý Phương Q và Phạm Gia V không cung cấp được bất cứ giấy tờ gì chứng minh nguồn gốc số gỗ trên.

Tiến hành xác minh tại Hạt Kiểm lâm huyện Q các hành vi vi phạm đối với đối tượng trong lĩnh vực Lâm sản thì được biết vào ngày 21 tháng 9 năm 2017 Lý Phương Q đã bị Hạt Kiểm lâm huyện Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển Lâm sản trái pháp luật với số tiền là 1.500.000 đồng (Q đã nộp phạt xong).

Tại biên bản xác định khối lượng, chủng loại gỗ ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Công an huyện Q. xác định 42 thanh gỗ có tổng khối lượng là 0,794m^3 do Lý Phương Q vận chuyển là gỗ Lõi Thọ thuộc Nhóm V.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 10/CT-VKSBQ ngày 16/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Lý Phương Q về tội: Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ Luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Lý Phương Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Gia V khai: Khoảng đầu năm 2017, V vào xã X chơi và có nhu cầu mua loại gỗ Lõi Thọ để đóng bàn ghế cho gia đình nên V đã dò hỏi tìm gỗ để mua, do biết V đang có nhu cầu tìm mua gỗ, nên chiều ngày 17-12-2017 có người lạ gọi đến số điện thoại của V nói có khoảng 01 mét khối loại gỗ đó bán và thỏa thuận với giá là 7.000.000 đồng, V đồng ý và hẹn đến tối sẽ vào lấy, V có hỏi tên người bán gỗ và địa chỉ người bán gỗ cũng như địa chỉ để bốc gỗ thì người bán gỗ không nói và chỉ nói là "tối sẽ cho người chở gỗ ra điểm hẹn bằng xe máy". Sau đó V đã liên lạc với Lý Phương Q để hỏi thuê Q chở gỗ ra ngoài xã H, huyện Q, tỉnh G và được Q đồng ý rồi thỏa thuận giá tiền cước vận chuyển là 1.000.000 đồng, sau đó V hẹn với người bán gỗ sẽ đứng đón gỗ chở ra tại nhà Lý Phương Q. Đến khoảng 23 giờ ngày 17-12-2017 V đi xe máy đến nhà Q, Q đang nằm ngủ trong nhà thì nghe thấy tiếng chó sủa, Q dậy mở cửa đi ra ngoài xem có ai không thì thấy V đứng bên ngoài, V nói với Q "anh ơi em bốc gỗ lên xe anh nhé", Q đồng ý cho V bốc 42 thanh gỗ Lõi Thọ thuộc nhóm V lên xe ô tô BKS: 23C-021.14 đang đỗ ở bãi đất trống gần nhà Q, sau đó có 03 người chở gỗ đến cho V (do trời tối nên V không biết 03 người chở gỗ đến cho V là ai và số điện thoại của người liên lạc bán gỗ cho V là ai V không nhớ), khi V bốc gỗ lên xe thì Q vào nhà ngủ tiếp, bốc gỗ xong V trả 7.000.000 đồng tiền mua gỗ đưa cho 01 trong 03 người đàn ông nói trên. Đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 18-12-2017 sau khi bốc xong gỗ V gọi cửa hỏi Q "anh có đi luôn không, em bốc gỗ lên xe xong rồi", Q trả lời "ừ thế thì anh đi luôn", khi V thuê Q chở gỗ Q biết là gỗ không có giấy tờ gì, V thuê Qchở không nói với Qlà gỗ gì và cụ thể là bao nhiêu gỗ. Sau khi V gọi Qdậy chở gỗ, Qdậy và V đi xe máy ra trước, đến 04 giờ 20 phút ngày 18-12-2017 khi Q đi đến khu vực ngã ba đường H rẽ đi xã X khoảng 2km thì bị tổ công tác Công an huyện Q kiểm tra hành chính phát hiện tạm giữ xe và toàn bộ số gỗ trên thùng xe để điều tra làm rõ. Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lý Phương Q và Phạm Gia V không cung cấp được bất cứ giấy tờ gì chứng minh nguồn gốc số gỗ trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Mai Thị D khai: Chị và bị cáo Lý Phương Q là vợ chồng, việc bị cáo sử dụng xe ô tô để vận chuyển gỗ chị không hề biết bởi quá trình vận chuyển gỗ Lý Phương Q không bàn bạc với chị. Chiếc xe ô tô hiện cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung của vợ chồng, do chị và Lý Phương Q vay tiền Ngân hàng và vay mượn thêm anh em, bạn bè mua

tháng 6 năm 2015, để làm phương tiện kiếm sống hàng ngày và tạo dựng kinh tế của gia đình. Tại thời điểm này vợ chồng chị vẫn đang thế chấp chiếc xe ô tô và giấy tờ xe tại Ngân hàng đầu tư và phát triển BIDV- Chi nhánh huyện Q và hàng tháng vợ chồng chị vẫn còn đang phải trả lãi, chị đề nghị trả lại xe ô tô nói trên cho vợ chồng chị để vợ chồng chị tiếp tục làm ăn để trả nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Lý Phương Q theo bản cáo trạng.

Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, Điều 31, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lý Phương Q: từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ và phải chịu án phí theo quy định, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 42 thanh gỗ Lõi Thọ có tổng khối lượng 0,794m^3.

- Trả lại cho Lý Phương Q 01 xe ô tô BKS: 23C-021.14 (kèm theo 01 chìa khóa).

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Q trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:* Tại phiên tòa anh Phạm Gia V và chị Mai Thị D vắng mặt, nhưng trước đó họ đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Lý Phương Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản kiểm tra ngày 18 tháng 12 năm 2017 của tổ công tác Công an huyện Q tại thôn Nà Ôm, xã Liên Hiệp; biên bản xác định khối lượng, chủng loại gỗ ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Công an

huyện Q và lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21 tháng 9 năm 2017, bị cáo Lý Phương Q bị Hạt Kiểm lâm huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền với mức 15.000.000 đồng và Q đã nộp phạt xong. Ngày 18 tháng 12 năm 2017 Lý Phương Q tiếp tục có hành vi dùng xe ô tô tải màu xanh, nhãn hiệu HOA MAI, BKS: 23C-021.14 vận chuyển trái phép 42 thanh gỗ, loại gỗ Lõi Thọ, nhóm V, khối lượng 0,794m^3 để thu lợi từ việc vận chuyển gỗ. Do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này chưa được xóa mà còn vi phạm, nên bị cáo đã phạm tội *"Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), có nội dung quy định như sau:

1. Người nào có một trong các hành vi sau đây gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

a) ...

b) Vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 154 của Bộ luật này.

Đối chiếu tội danh*"Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng"* giữa Bộ luật hình sự năm 1999 và Bộ luật hình sự năm 2015 thì quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhẹ hơn và có lợi hơn. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Lý Phương Qvề tội *"Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển gỗ không có thủ tục, không có giấy phép kinh doanh là trái phép, nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố ý vận chuyển gỗ không đúng với quy định của Nhà nước. Do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này, chưa được xóa mà còn vi phạm, nên cần xử lý bị cáo bằng chế tài Luật hình sự với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Phạm Gia V là người thuê Q vận chuyển 42 thanh gỗ Lõi Thọ, khối lượng 0,794m^3 mục đích về sử dụng. Trong quá trình điều tra xác minh gỗ mà Phạm Gia V mua và thuê Q vận chuyển chưa đến mức để xử lý về hình sự nên ngày 26-02-2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là có căn cứ.

Đối với 03 người đàn ông đã bán 42 thanh gỗ Lõi Thọ cho V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành mở rộng điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tách ra để điều tra làm rõ xử lý sau.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Lý Phương Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội; tuy nhân thân có tiền sự nhưng đã là tình tiết định tội nên không sử dụng để đánh giá nhân thân; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại đoạn 1 điểm s Điều 51 BLHS 2015.

Trong vụ án này, bị cáo vận chuyển khối lượng gỗ thấp hơn so với mức tối thiểu, nếu theo quy định thì chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này ngày 21 tháng 9 năm 2017, chưa được xóa mà còn vi phạm, nên bị cáo mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, nên không khấu trừ thu nhập như quy định tại khoản 3 Điều 31 BLHS 1999 (Điều 36 BLHS 2015) và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 175 BLHS 1999.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tạm giữ của Lý Phương Q01 (một) xe ô tô tải ben màu xanh, BKS: 23C-021.14, nhãn hiệu HOAMAI đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa) (tình trạng xe bị trầy xước sơn ở phần đầu xe và đuôi xe, kiểm tra trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì có giá trị); 42 (bốn mươi hai) thanh gỗ Lõi Thọ có tổng khối lượng là 0,794m^3 (không phẩy bảy trăm chín mươi tư mét khối) (trong đó thanh số 16 bị lẹm một chiều 03cm, một chiều 17cm, thanh số 32 bị lẹm một chiều 06cm, một chiều 17cm). Các vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã giao và chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q quản lý tại Biên bản giao nhận ngày 20-4-2018.

Xét thấy: Đối với vật chứng là 01 xe ô tô, nhãn hiệu HOAMAI, biển kiểm soát 23C-021.14, đã được dùng vào việc phạm tội, nhưng không được cấu trúc riêng cho việc phạm tội, còn là phương tiện sử dụng vào mục đích khác, gia đình bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ô tô là tài sản chung trong gia đình, hiện ô tô đang được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh tỉnh Hà Giang phòng giao dịch huyện Q, nên không tịch thu mà trả lại nguyên trạng cho bị cáo (kèm theo 01 chìa khóa).

Đối với vật chứng là 42 (bốn mươi hai) thanh gỗ Lõi Thọ có tổng khối lượng là 0,794m^3, xét thấy đây là vật do phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại mà Phạm Gia V sử dụng để gọi trao đổi với Lý phương Q và với người bán gỗ, sau khi bốc gỗ xong trên đường đi từ xã Đức Xuân về nhà đã bị rơi, V không xác định được thời gian, địa điểm rơi vì vậy không có căn cứ tiến hành truy tìm; còn chiếc điện thoại mà Q sử dụng trao đổi với Phạm Gia V đã bị hỏng nên Q đã vứt ra khu đất trống cạnh nhà Q, ngày 04-3-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả. Do vậy không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50; đoạn 1 Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Phương Q phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Phương Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q, tỉnh G nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án hình sự này.

Giao bị cáo Lý Phương Q cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q, tỉnh G giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn nộp tiền khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với Lý Phương Q.

3.Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 42 (bốn mươi hai) thanh gỗ Lõi Thọ có tổng khối lượng là 0,794m^3;

- Trả lại cho bị cáo Lý Phương Q 01 xe ô tô, nhãn hiệu HOAMAI, biển kiểm soát 23C-021.14 (kèm theo 01 chìa khóa). *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q ngày 20-4-2018).*

4.Về án phí: Bị cáo Lý Phương Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân dự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đức Xuân, huyện Q;
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh